

Số: 267/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

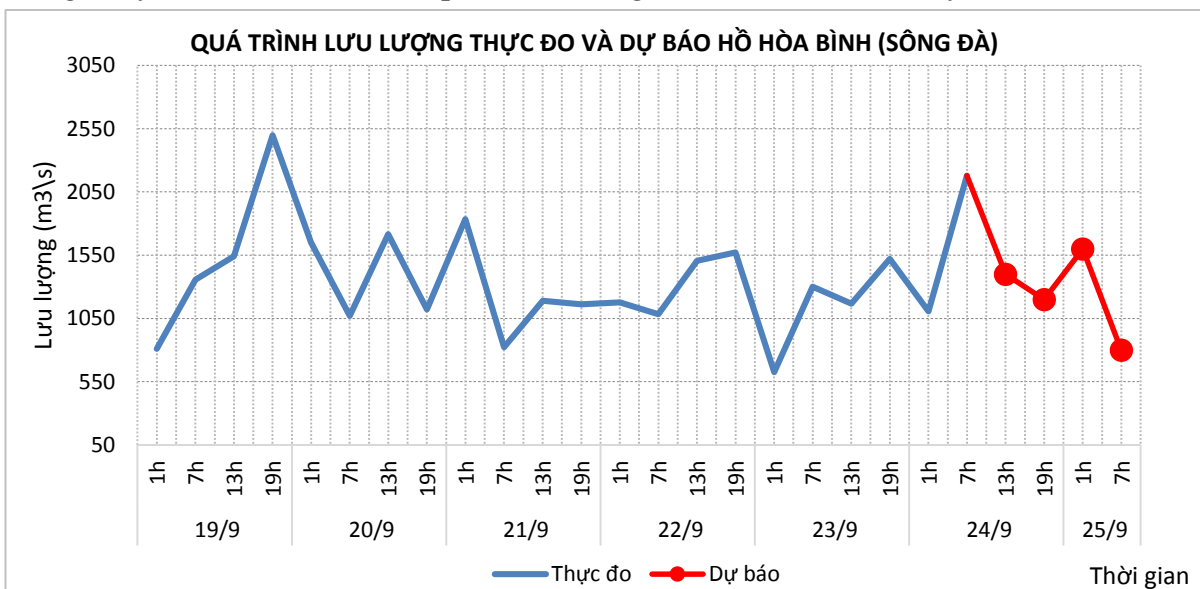
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

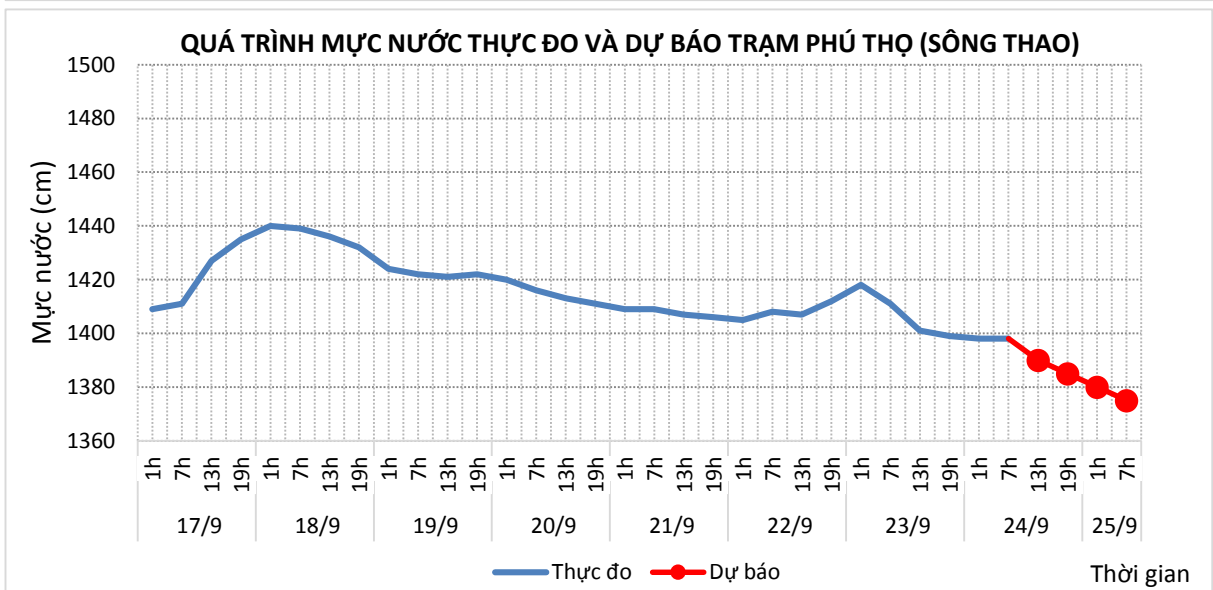
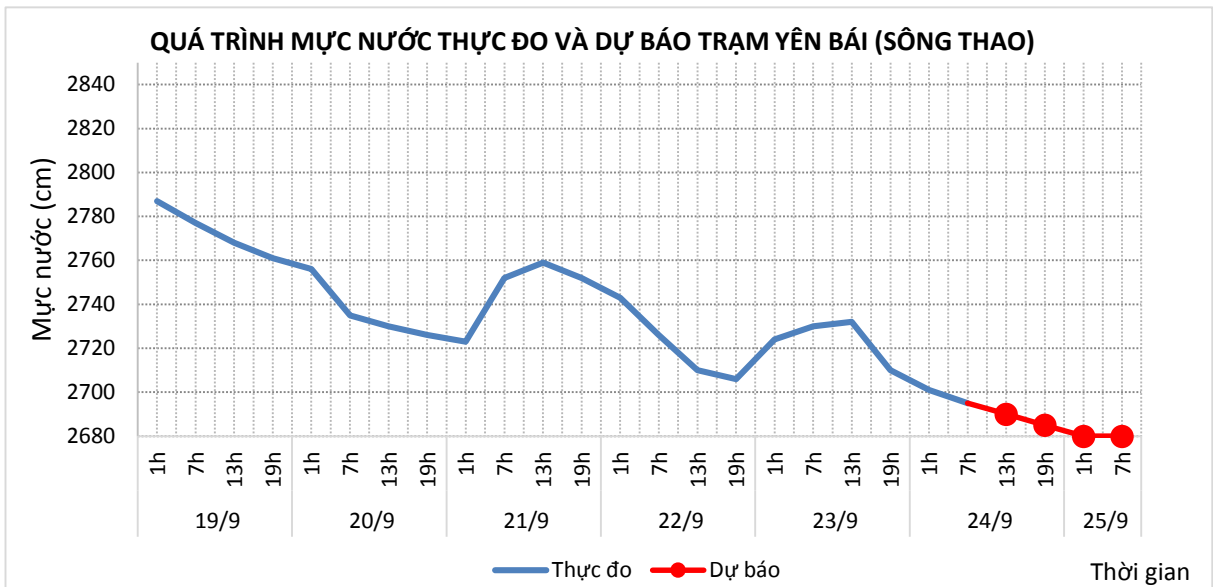
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tiếp tục biến đổi chậm.



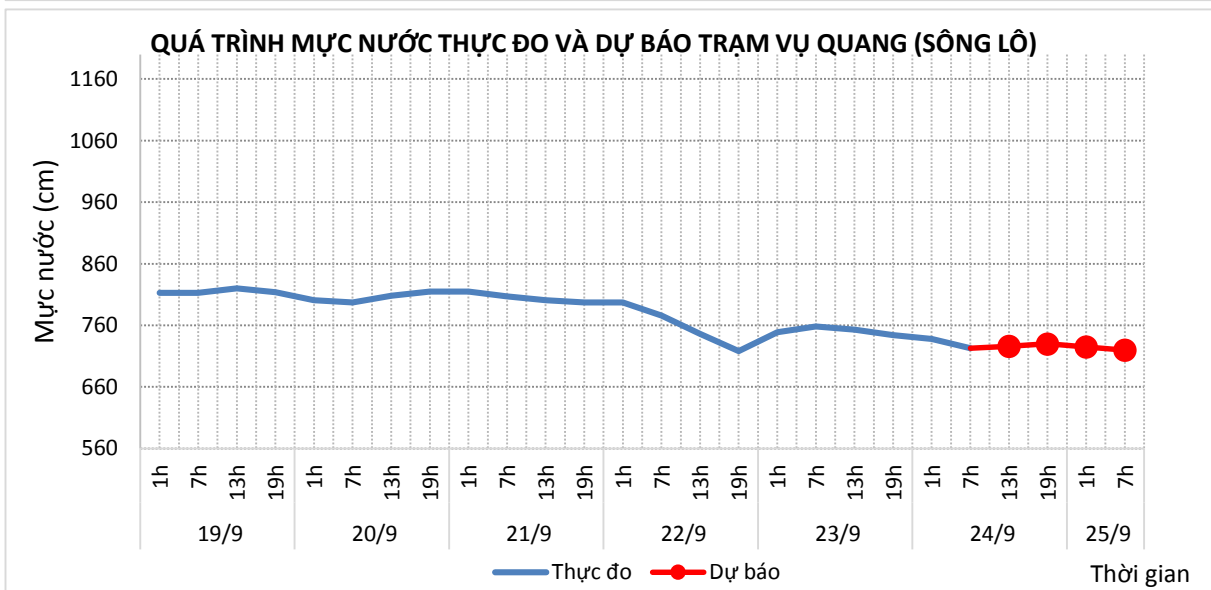
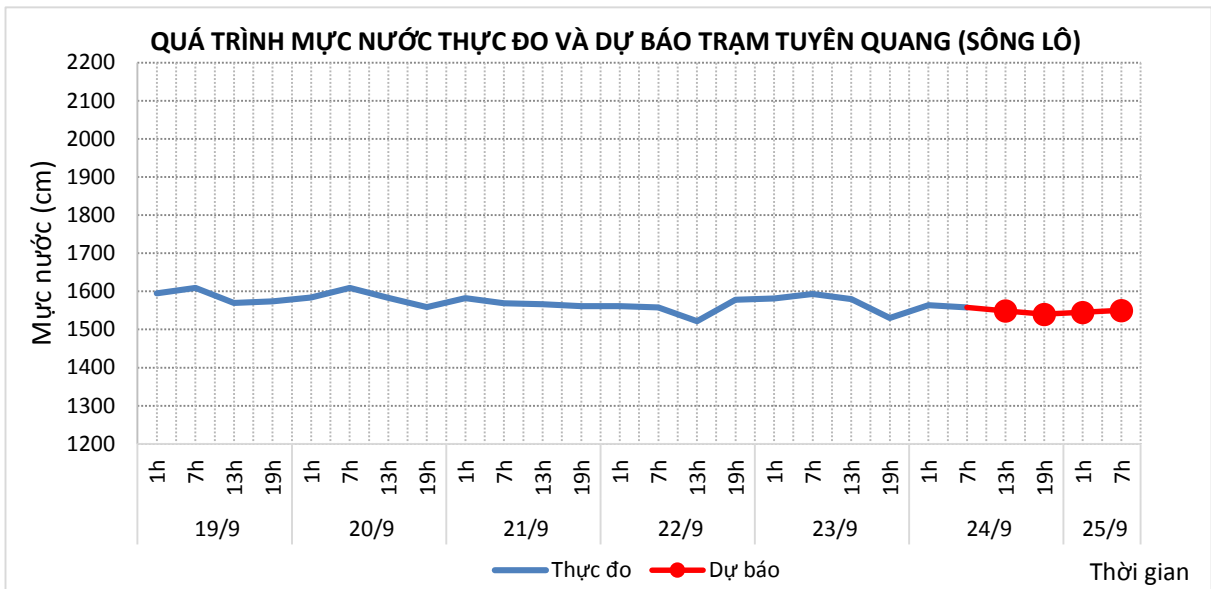
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

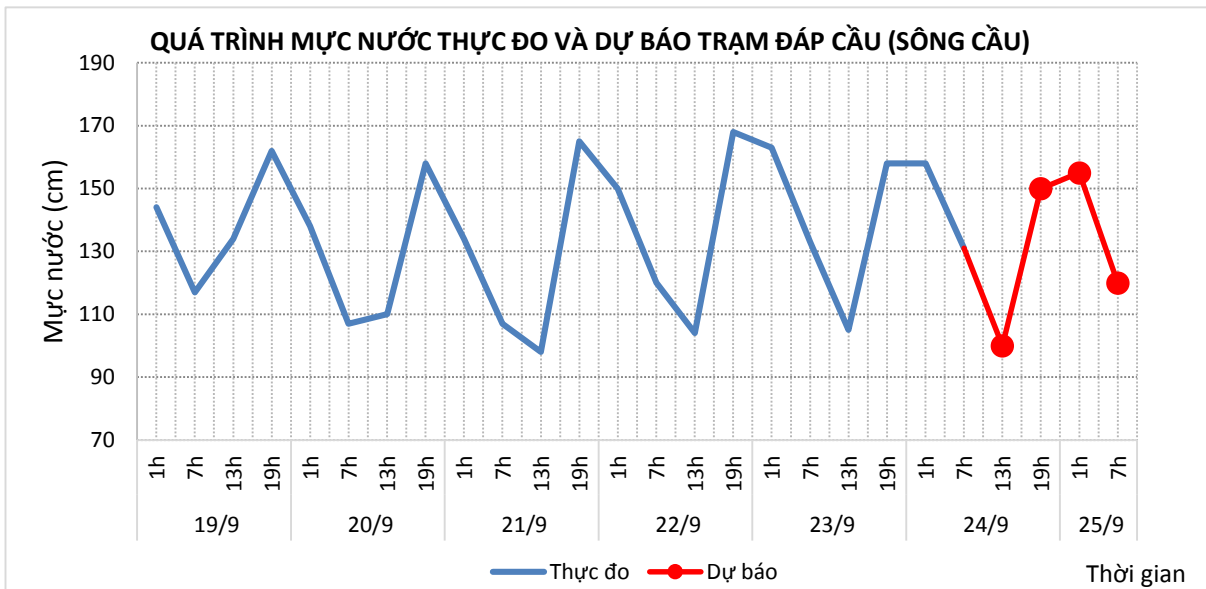
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.



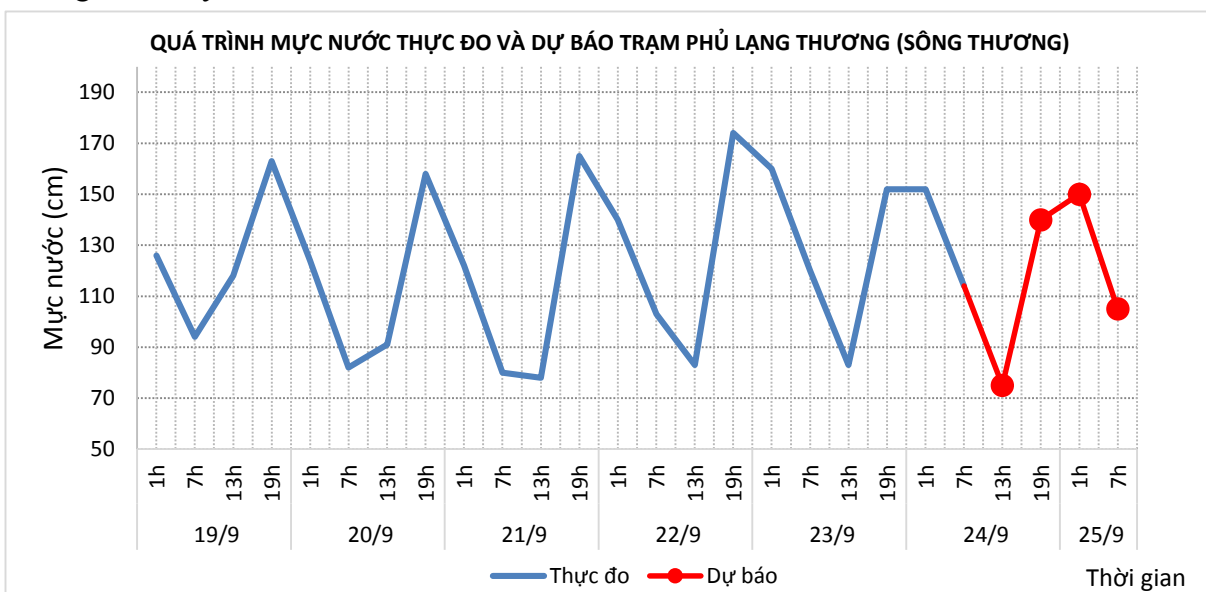
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.



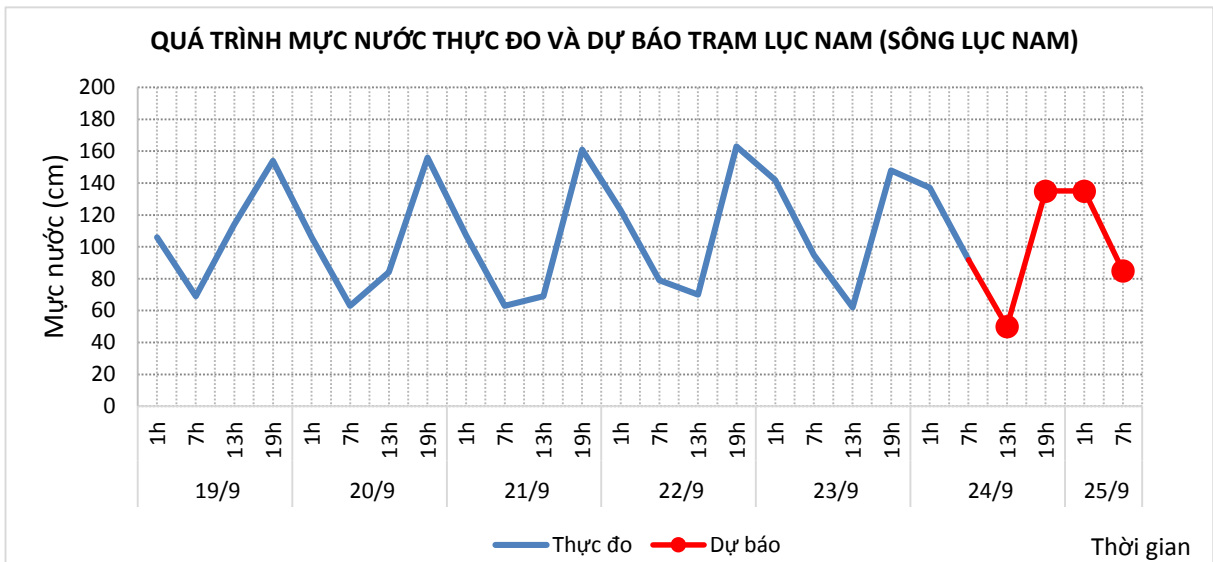
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

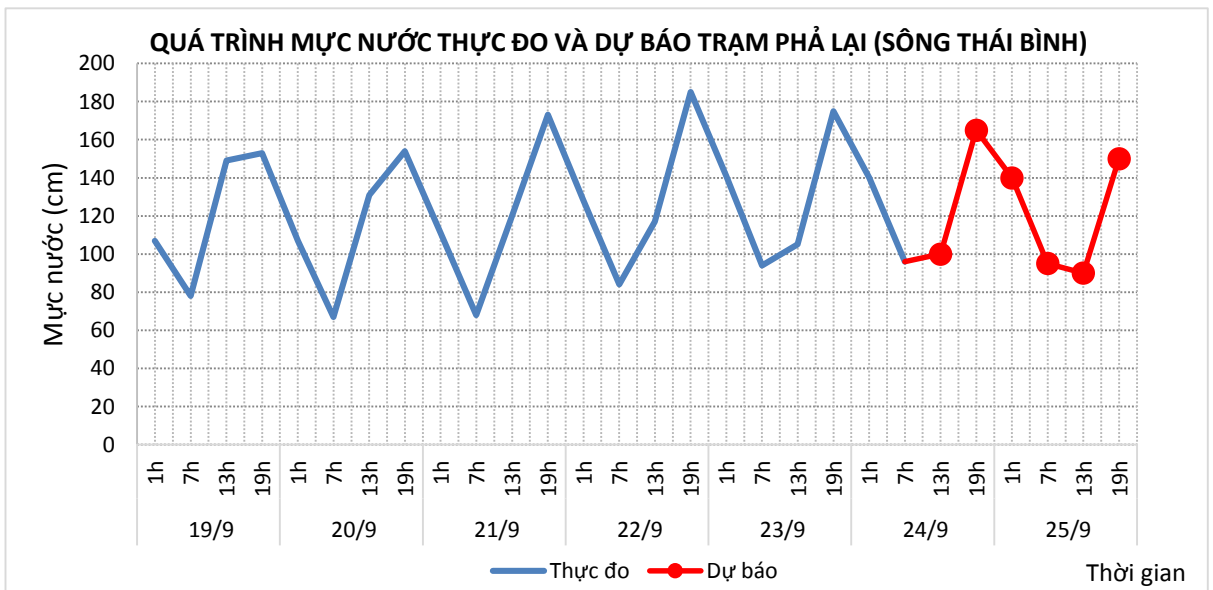
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/24/9, mực nước tại trạm Phả Lại là 0,96 m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/25/9, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,50m.



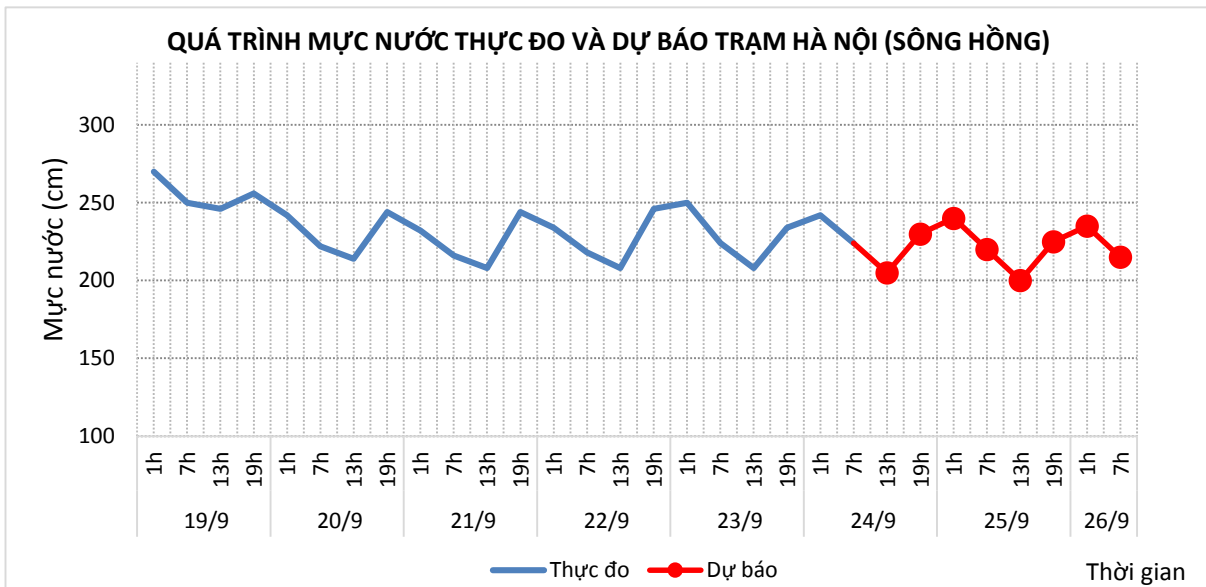
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/24/09, mực nước tại trạm Hà Nội là 2,24m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/26/09 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,15m.



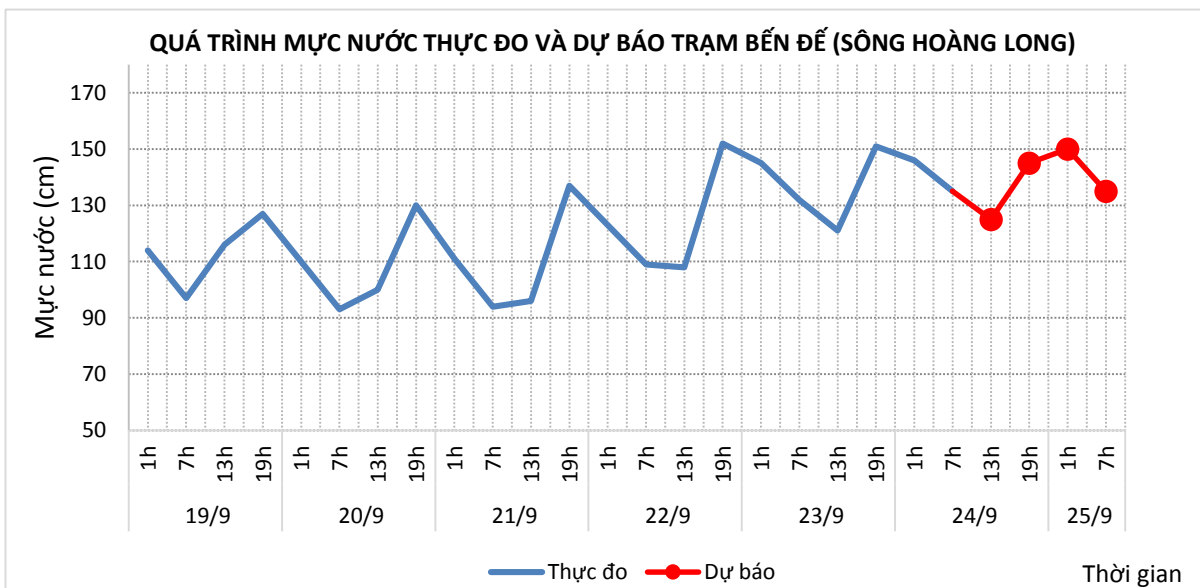
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Hoàng Long, mực nước tại trạm Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Hoàng Long, mực nước tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

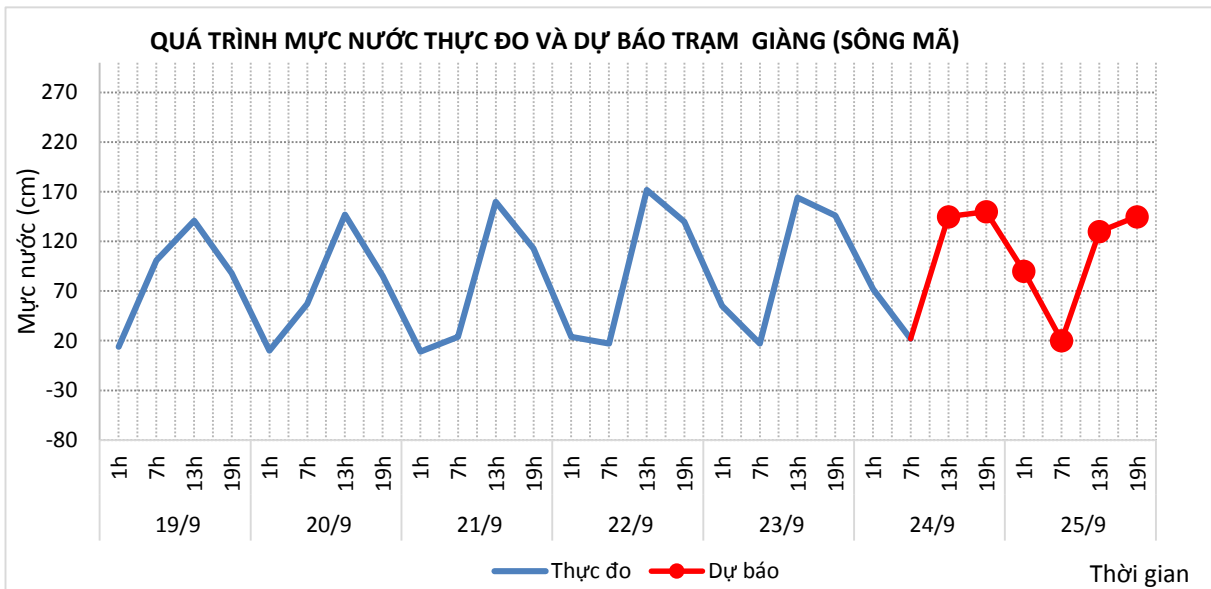
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



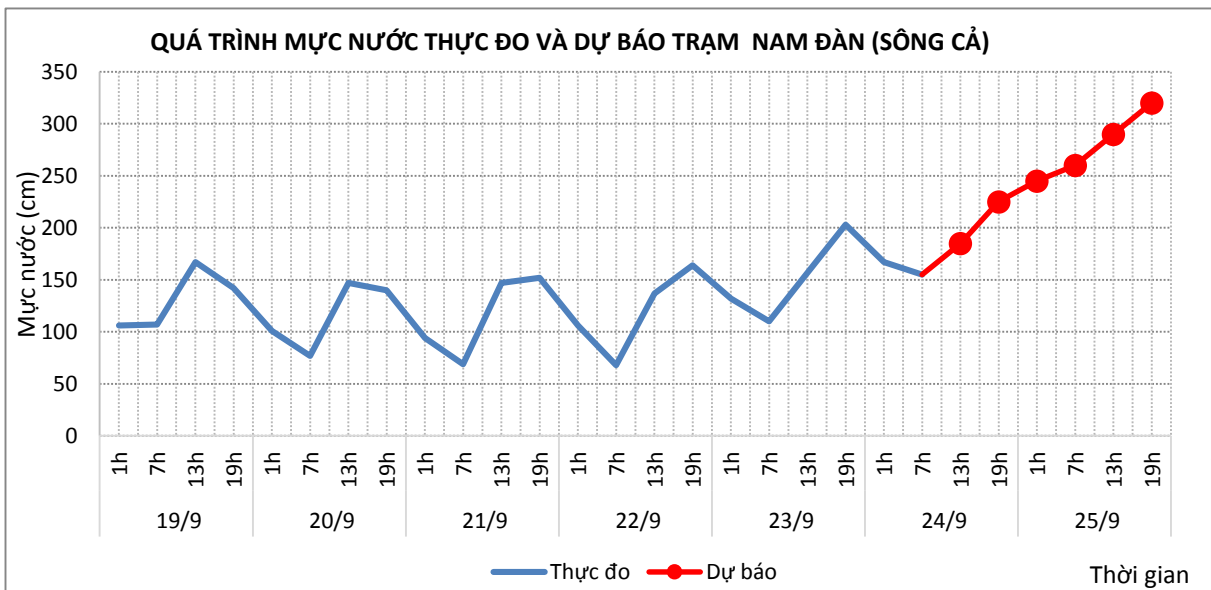
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu có dao động, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cả sẽ lên nhưng còn dưới mức BĐ1.



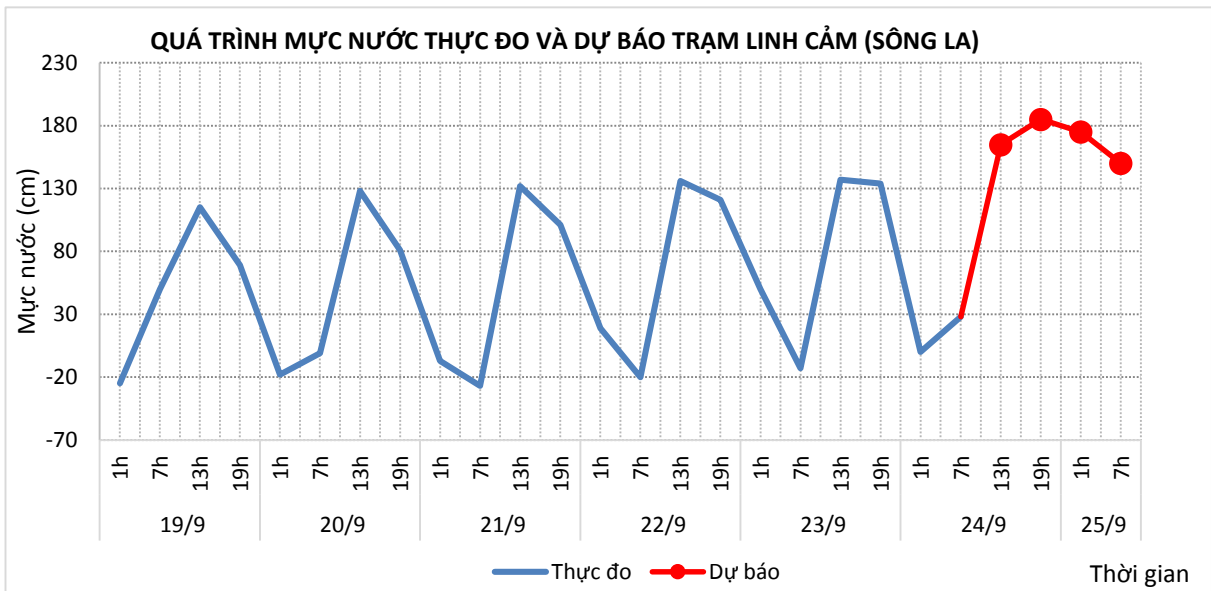
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang lên, hạ lưu sông La tại Linh Cảm dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục lên. Đến sáng mai (25/08), mức nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố còn dưới mức BĐ1, hạ lưu sông La tại Linh Cảm có dao động.



Cảnh báo:

Từ nay (24/9) đến ngày 25/9, trên các sông ở Nghệ An, Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên ở thượng lưu từ 3-4m, hạ lưu từ 1-3m.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp và khu đô thị tại các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh.

6. Khu vực Trung Trung Bộ

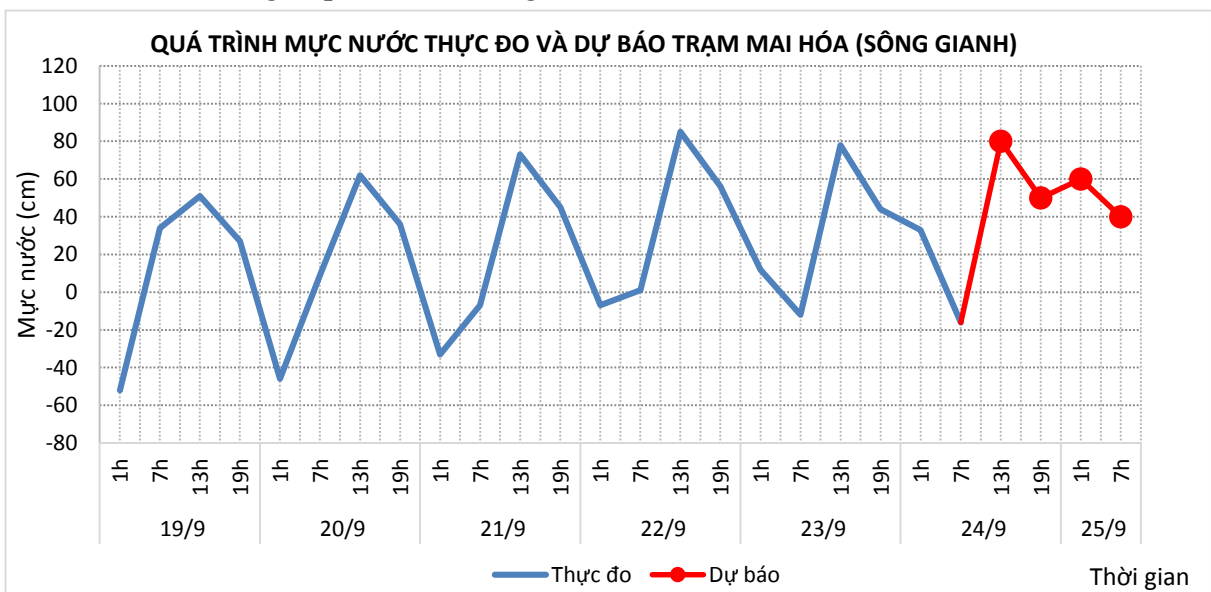
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh đang lên chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước khả năng tiếp tục lên nhưng còn dưới mức BĐ1.



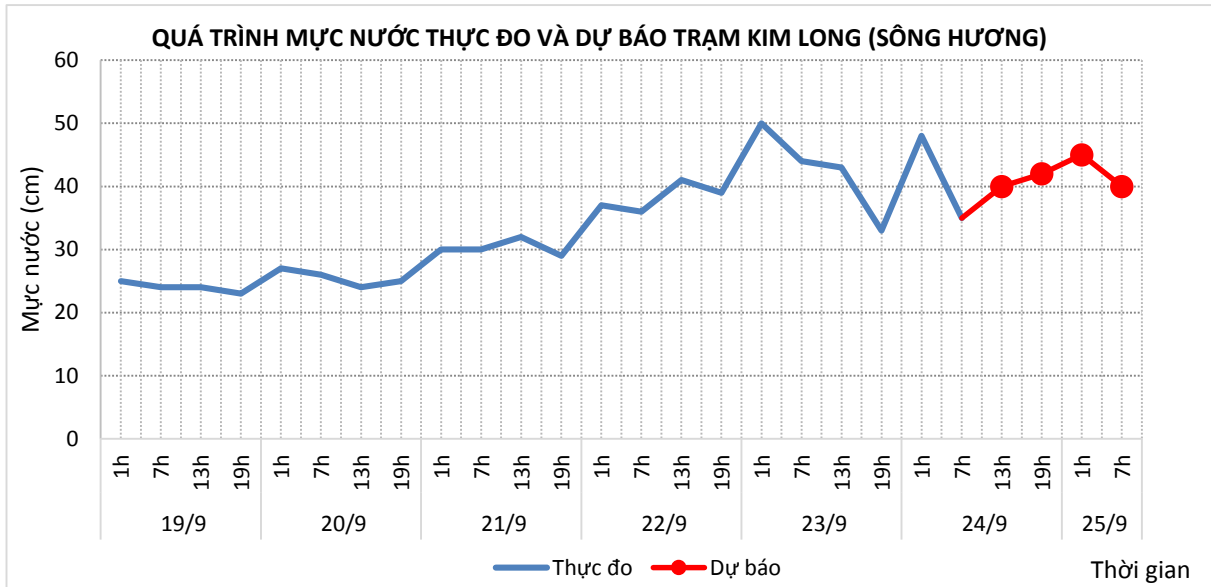
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



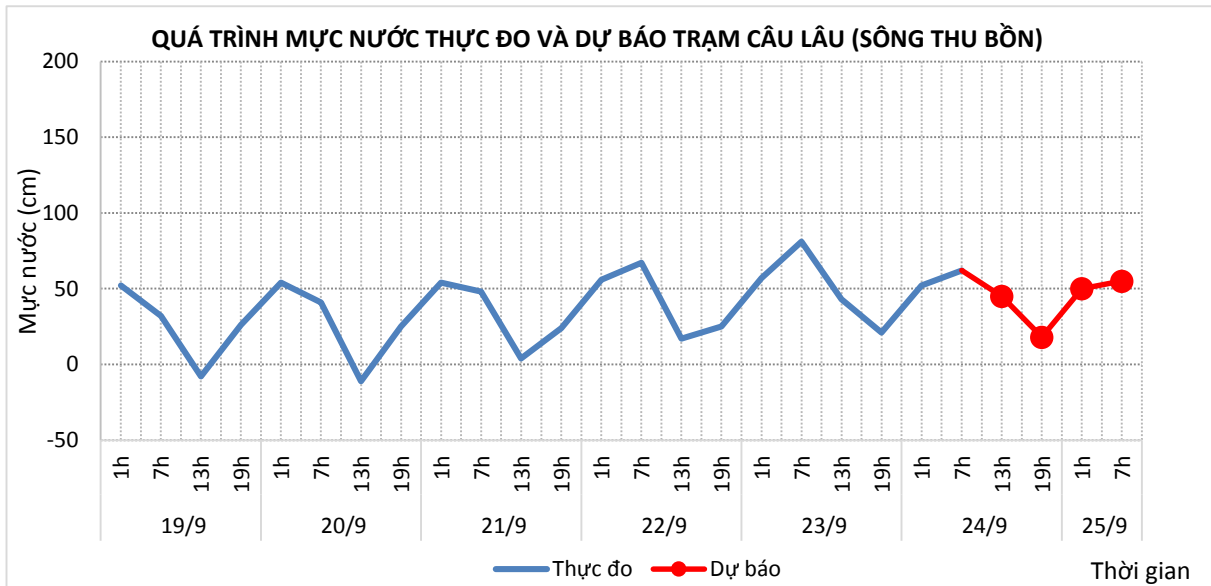
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thu Bồn có dao động, sông Vu Gia biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, hạ lưu biến đổi chậm



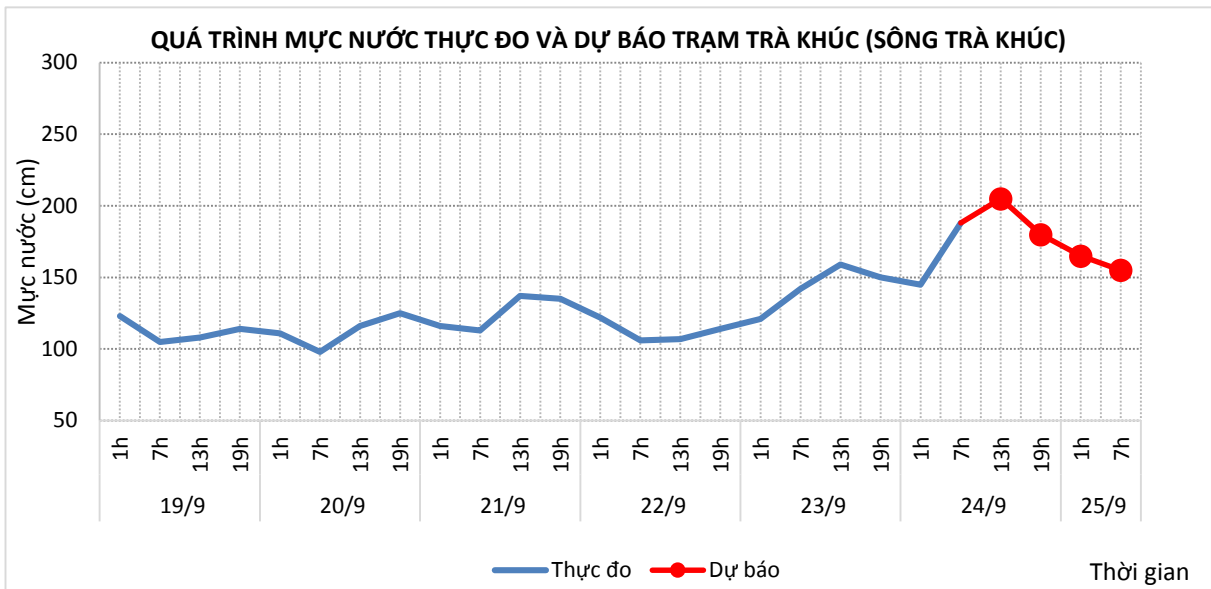
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Trà Khúc đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.



Cảnh báo:

Từ nay (24/9) đến ngày 25/9, trên các sông Quảng Bình, Quảng Trị có khả năng xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên ở thượng lưu từ 2-4m, hạ lưu từ 1-2m.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp và khu đô thị tại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị.

7. Khu vực Nam Trung Bộ

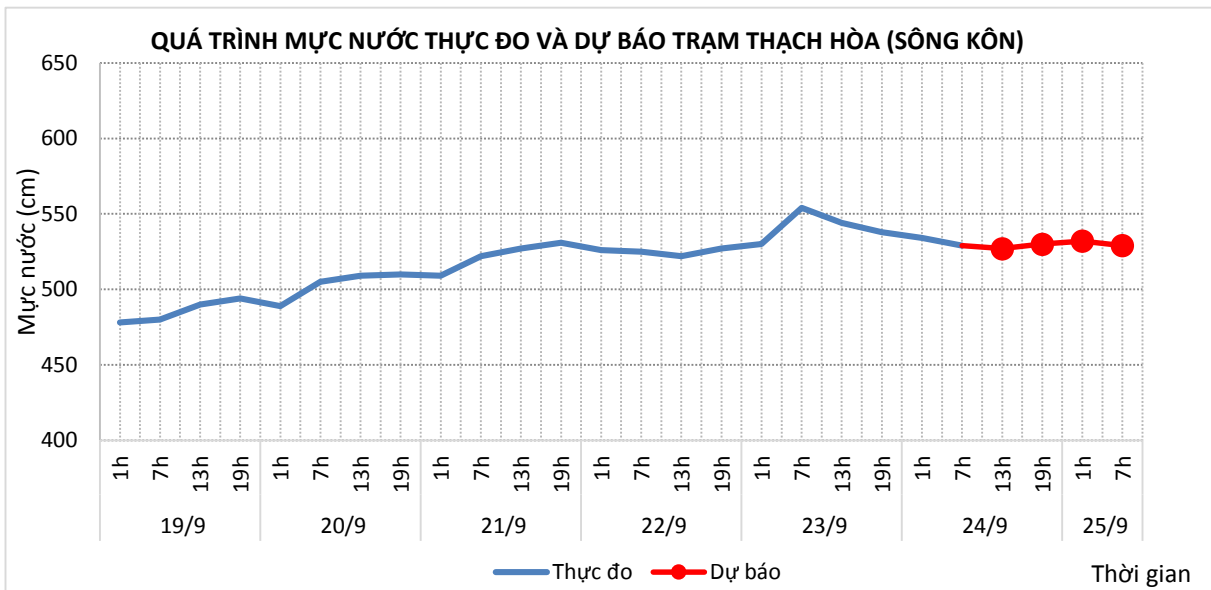
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7.2. Lưu vực sông Ba

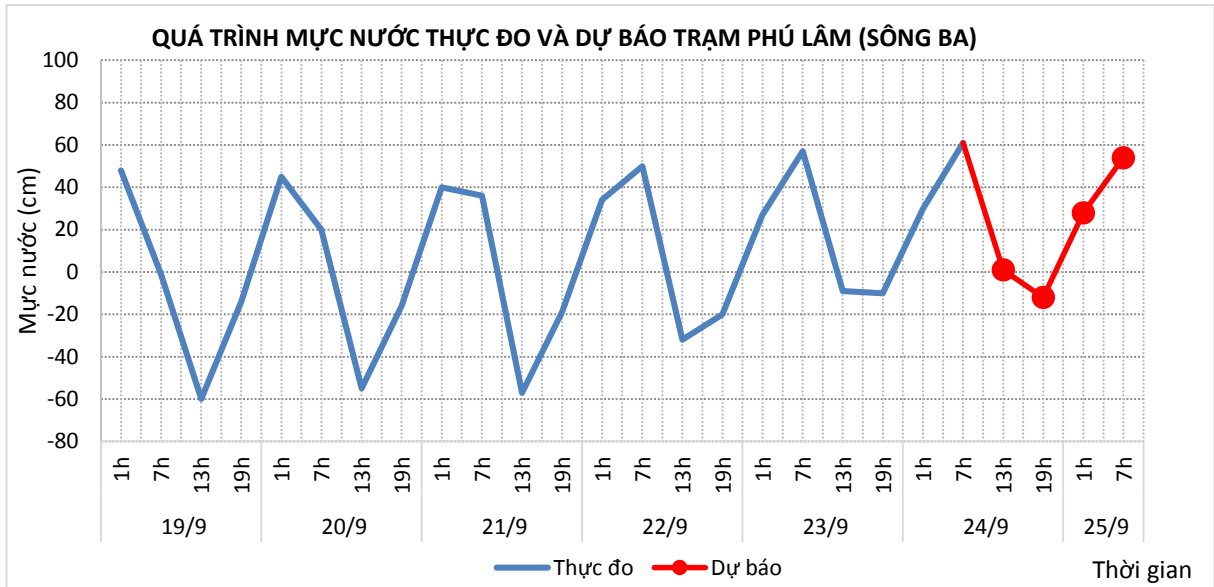
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu

biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

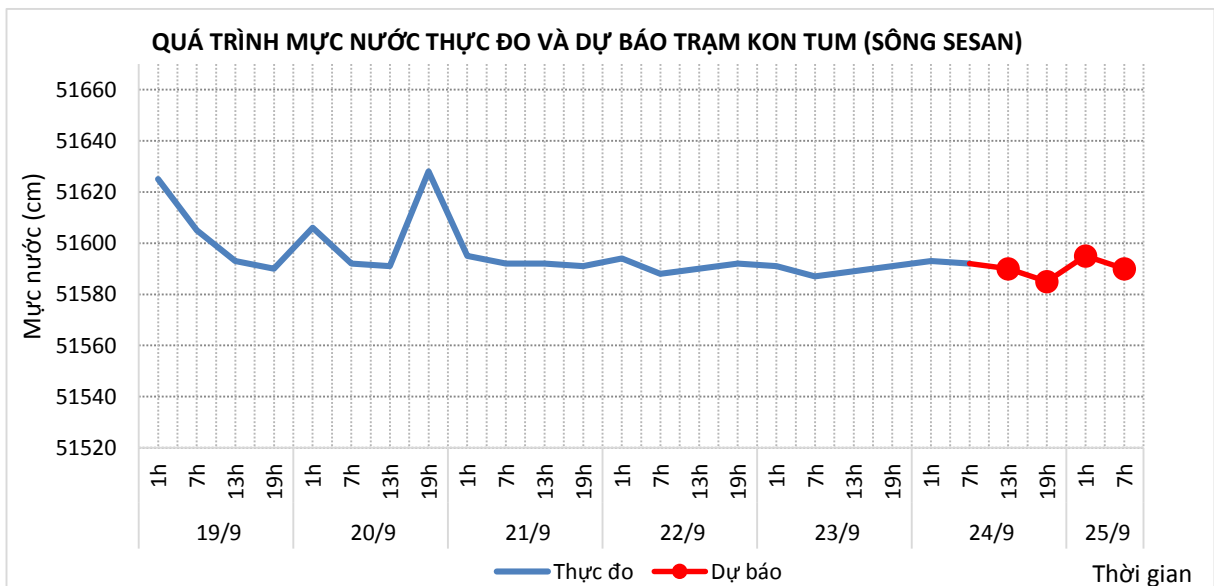
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động.



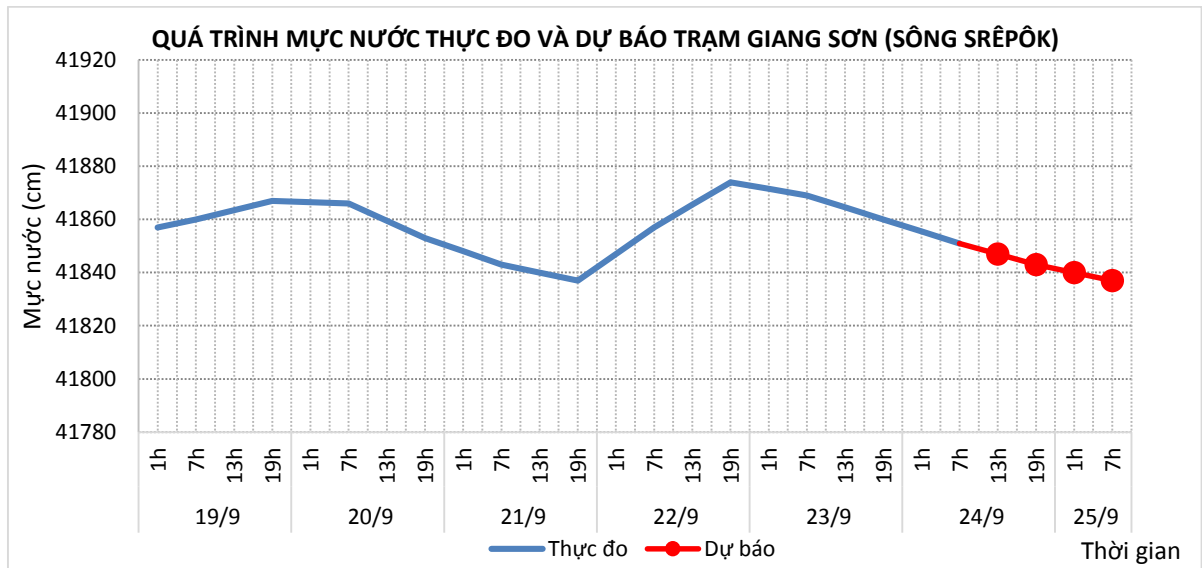
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

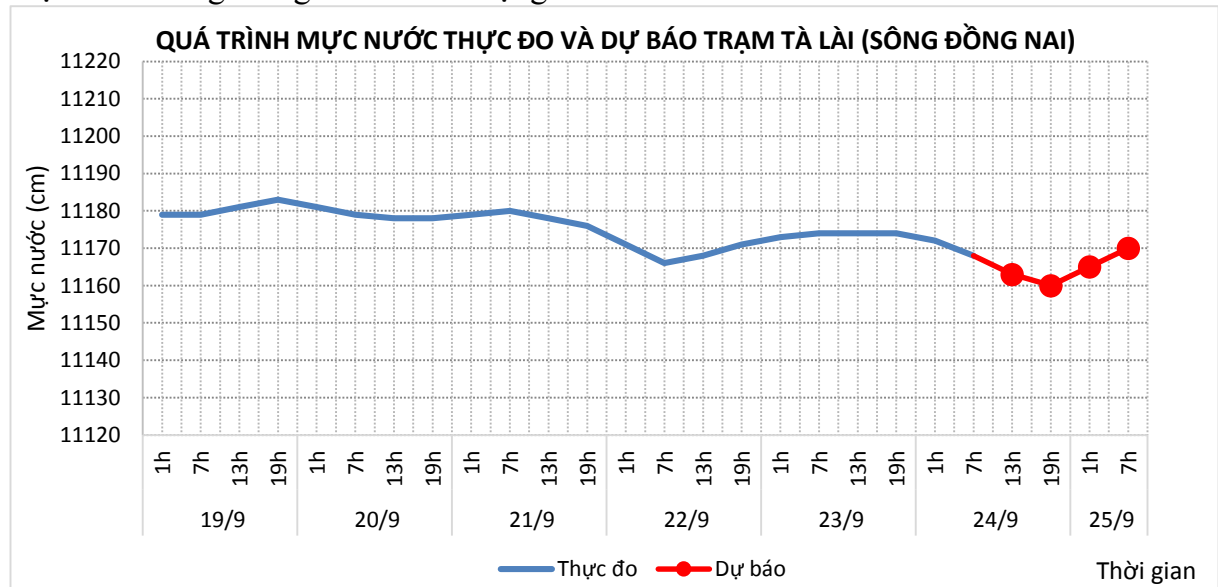
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Đồng Nai có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Đồng Nai có dao động.



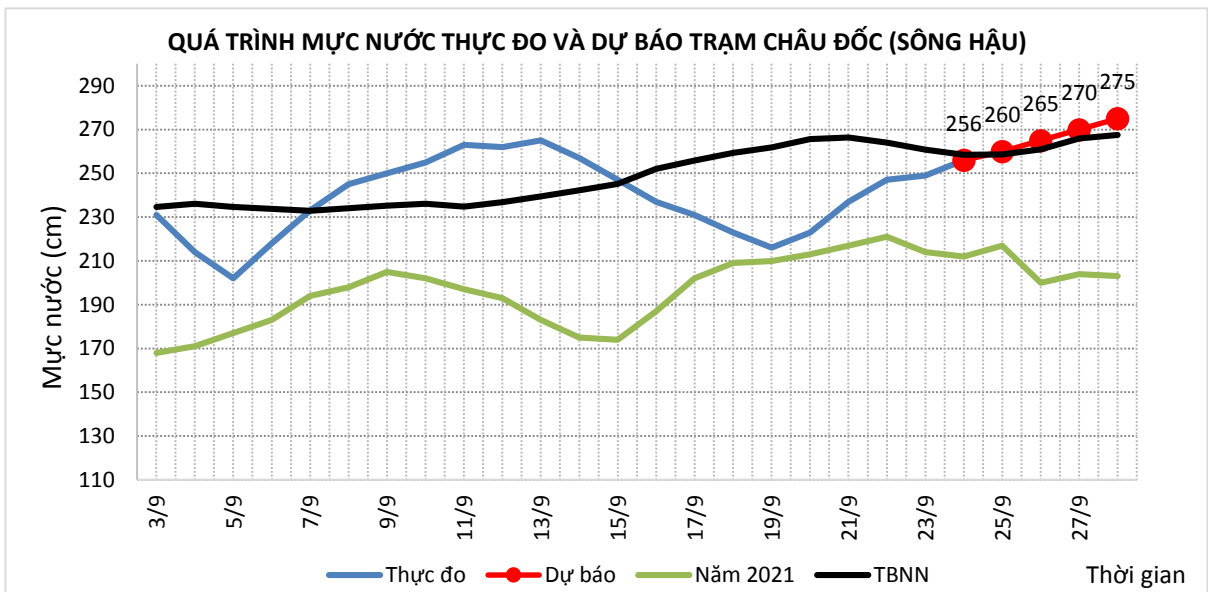
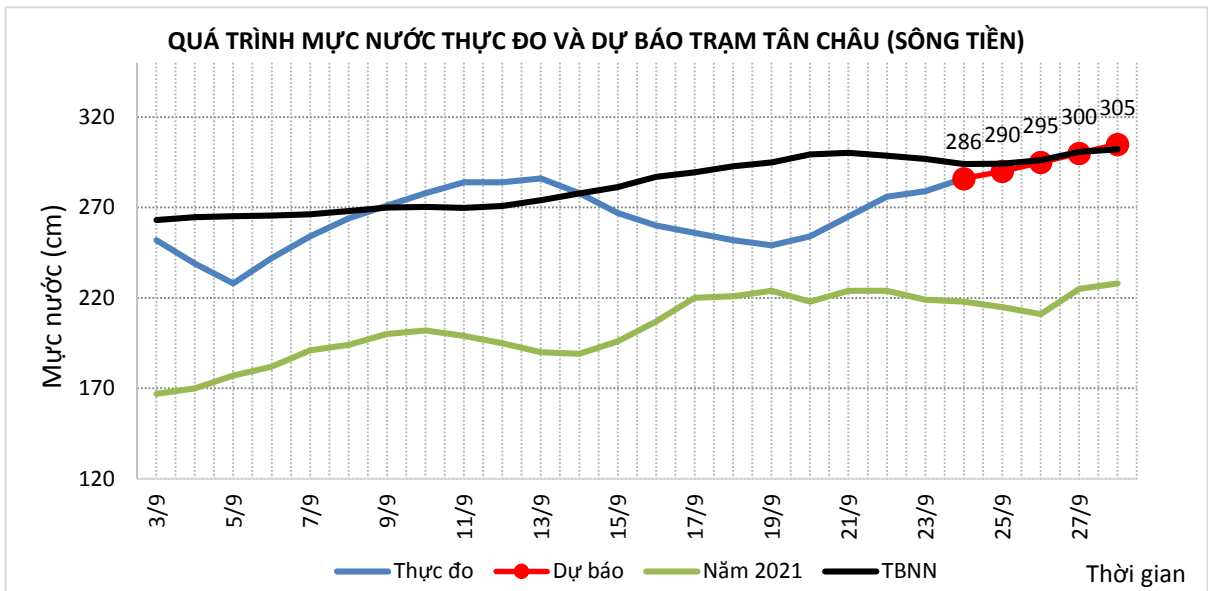
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 23/9 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,79m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,49m..

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 28/9, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 3,05m; tại Châu Đốc ở mức 2,75m..



Cảnh báo:

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-23/09	19h-23/09	1h-24/09	7h-24/09	13h-24/09	19h-24/09	1h-25/09	7h-25/09	13h-25/09	19h-25/09	1h-26/09	7h-26/09
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1166	1521	1105	2178	1400 ↓	1200 ↓	1600 ↑	800 ↓				
Thao	Yên Bái	2732	2710	2701	2695	2690 ↓	2685 ↓	2680 ↓	2680 →				
Thao	Phú Thọ	1401	1399	1398	1398	1390 ↓	1385 ↓	1380 ↓	1375 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1580	1530	1564	1558	1549 ↓	1540 ↓	1545 ↑	1550 ↑				
Lô	Vụ Quang	753	744	738	723	726 ↑	730 ↑	725 ↓	720 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	105	158	158	131	100 ↓	150 ↑	155 ↑	120 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	83	152	152	114	75 ↓	140 ↑	150 ↑	105 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	62	148	137	92	50 ↓	135 ↑	135 →	85 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	105	175	140	96	100 ↑	165 ↑	140 ↓	95 ↓	90 ↓	150 ↑		
Hồng	Hà Nội	208	234	242	224	205 ↓	230 ↑	240 ↑	220 ↓	200 ↓	225 ↑	235 ↑	215 ↓
Hoàng Long	Bến Đê	121	151	146	135	125 ↓	145 ↑	150 ↑	135 ↓				
Mã	Giàng	164	146	72	22	145 ↑	150 ↑	90 ↓	20 ↓	130 ↑	145 ↑		
Cả	Nam Đàn	157	203	167	155	185 ↑	225 ↑	245 ↑	260 ↑	290 ↑	320 ↑		
La	Linh Cảm	137	134	0	28	165 ↑	185 ↑	175 ↓	150 ↓				
Gianh	Mai Hóa	78	44	33	-16	80 ↑	50 ↓	60 ↑	40 ↓				
Hương	Kim Long	43	33	48	35	40 ↑	42 ↑	45 ↑	40 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	43	21	52	62	45 ↓	18 ↓	50 ↑	55 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	159	150	145	188	205 ↑	180 ↓	165 ↓	155 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	544	538	534	529	527 ↓	530 ↑	532 ↑	529 ↓				
Ba	Phú Lâm	-9	-10	30	61	1 ↓	-12 ↓	28 ↑	54 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51589	51591	51593	51592	51590 ↓	51585 ↓	51595 ↑	51590 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41865	41860	41856	41851	41847 ↓	41843 ↓	41840 ↓	41837 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11174	11174	11172	11168	11163 ↓	11160 ↓	11165 ↑	11170 ↑				

Ghi chú: (*): $Q m^3/s$

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		23/09	24/09	25/09	26/09	27/09	28/09
Sông Tiền	Tân Châu	279 ↑	286 ↑	290 ↑	295 ↑	300 ↑	305 ↑
Sông Hậu	Châu Đốc	249 ↑	256 ↑	260 ↑	265 ↑	270 ↑	275 ↑

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thị Xuyên

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng